

Số:71/2020/QĐST- DS

Vũng Liêm, ngày 10 tháng 09 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm, xét thấy:

Ngày 04/09/2020 bà Nguyễn Thị B tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong đơn khởi kiện ngày 06/4/2016 và ngày 08/09/2020 bà Nguyễn Thị Bé tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong đơn khởi kiện ngày 14/9/2016.

Ngày 04/09/2020 ông Nguyễn Văn S tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong đơn khởi kiện ngày 14/9/2016;

Ngày 08/09/2020 bà Nguyễn Thị H tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong đơn khởi kiện ngày 14/9/2016;

Ngày 08/09/2020 bà Nguyễn Thị K tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong đơn khởi kiện ngày 10/08/2020;

Ngày 30/7/2019 ông Phạm Văn T tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong đơn khởi kiện ngày 07/09/2017 và ngày 08/9/2020 ông Phạm Văn Tươi tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong đơn khởi kiện ngày 30/7/2019 và ngày 07/8/2020.

Nhận thấy các đương sự đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 142/2016/TLST-DS ngày 14 tháng 04 năm 2016 về việc “*Tranh chấp thừa kế quyền sử dụng đất*” giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị B** — sinh năm: 1952 .

- *Bị đơn:*

1. Ông **Nguyễn Văn B** – sinh năm: 1961 .

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh L

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của của ông Nguyễn Văn B là ông **Bùi Minh** – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long .*

2. Bà **Nguyễn Xuân H** (tên gọi khác: **Nguyễn Thị A**) – sinh năm: 1963 .

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh L

*- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nguyễn Thị L** – sinh năm: 1956 .

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh L.

2. Bà **Nguyễn Thị H** – sinh năm: 1945 .

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh V.

3. Ông **Nguyễn Văn S** – sinh năm: 1960 .

4. Bà **Nguyễn Thị N** - sinh năm: 1963 .

5. Ông **Phạm Văn T** – sinh năm: 1957 .

Cùng địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh L.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phạm Văn T là bà **Nguyễn Thị Hồng T** – trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long .

6. Anh **Nguyễn Văn Đ** – sinh năm 1996 .

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn Đ là ông **Nguyễn Văn B** – sinh năm 1961 (theo văn bản ủy quyền ngày 21/01/2019) .

Cùng địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh L.

7. Bà **Nguyễn Thị L** – sinh năm: 1936 .

Địa chỉ: số 71 Đ, phường 3, quận B, thành phố H.

8. Ông **Nguyễn Thanh N** – sinh năm: 1943 .

9. Ông **Nguyễn Ngọc B** – sinh năm: 1939 .

Cùng địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

10. Bà **Nguyễn Thị C** – sinh năm: 1929 .

Địa chỉ: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

11. Bà **Nguyễn Thị K** – sinh năm: 1958 .

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh V.

## 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Bà Nguyễn Thị B đã nộp 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số N<sup>0</sup> 0006237 ngày 14 tháng 04 năm 2016. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) .

- Bà Nguyễn Thị H đã nộp 1.141.000đ (Một triệu một trăm bốn mươi một ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số N<sup>0</sup> 0006581 ngày 11 tháng 10

năm 2016. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.141.000đ (Một triệu một trăm bốn mươi một ngàn đồng).

- Ông Nguyễn Văn S đã nộp 1.141.000đ (Một triệu một trăm bốn mươi một ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số N<sup>0</sup> 0006582 ngày 11 tháng 10 năm 2016. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.141.000đ (Một triệu một trăm bốn mươi một ngàn đồng).

- Ông Phạm Văn T đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số N<sup>0</sup> 0008220 ngày 11 tháng 09 năm 2017. Hoàn trả lại cho ông Phạm Văn T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) .

- Bà Nguyễn Thị K thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án .

*Về chi phí khảo sát đo đạc và định giá tài sản:*

- Bà Nguyễn Thị B và bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp số tiền 6.927.500đồng (Sáu triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm đồng). Bà Nguyễn Thị B và bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ không phải nộp thêm.

- Ông Phạm Văn T tự nguyện nộp số tiền 3.099.000đồng (Ba triệu không trăm chín mươi chín ngàn đồng). Ông Phạm Văn T đã nộp đủ không phải nộp thêm.

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Mẫn**